

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án giao đất tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng GPMB thực hiện dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến – Diêm Vân (Đợt 8).

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28/5/2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 65/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2937/QĐ-UBND ngày 13/9/2022, Quyết định số 2939/QĐ-UBND ngày 13/9/2022, Quyết định số 3434/QĐ-UBND ngày 21/10/2022 và Quyết định số 4167/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng GPMB thực hiện dự án đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn từ Cát Tiến – Diêm Vân (đợt 29);

Căn cứ Quyết định số 409/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 về việc phê duyệt điều chỉnh tên các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng GPMB dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn từ Cát Tiến – Diêm Vân;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03/01/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt giá đất ở cụ thể (tái định cư và theo thị trường) tại Khu tái định cư Quảng Vân, xã Phước Thuận;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 234/TTr-STNMT ngày 15/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:


Điều 1. Phê duyệt phương án giao đất tái định cư cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng giải phóng mặt bằng thực hiện dự án Đường ven biển tỉnh Bình Định, đoạn Cát Tiến - Diêm Vân, với nội dung chính như sau:

- Bố trí cho 09 hộ gia đình 09 lô đất tái định cư tại Khu tái định cư vùng ngập lũ thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận, huyện Tuy Phước, với tổng diện tích là 1.072,97m².


- Tiền sử dụng đất các hộ phải nộp vào ngân sách nhà nước là 6.434.122.000 đồng (Sáu tỷ, bốn trăm ba mươi bốn triệu, một trăm hai mươi hai ngàn đồng).

(Chi tiết có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Ban QLDA Giao thông tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước, các cá nhân có liên quan và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19 



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Nguyễn Tự Công Hoàng

PHỤ LỤC

BẢNG TỔNG HỢP GIAO ĐẤT TÁI ĐỊNH CƯ CHO CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB
DỰ ÁN ĐƯỜNG VEN BIỂN TỈNH BÌNH ĐỊNH, ĐOẠN CÁT TIẾN - DIÊM VÂN (ĐỢT 8)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Thông tin thửa đất bị thu hồi đất						Thông tin lô đất tái định cư							Ghi chú	
			Thửa	Tờ BĐ	Diện tích (m ²)	DT thu hồi đất ở (m ²)	DT thu hồi đất nông nghiệp (m ²)	DT thu hồi đất lấn, chiếm (m ²)	Vị trí lô đất	Khu tái định cư	Tên đường, lộ giới	Kích thước (m)	Diện tích (m ²)	Giá đất tái định cư (đồng)	Giá đất thị trường (đồng)		Tổng tiền sử dụng đất (đồng)
1	Hộ ông Nguyễn Văn Thiện	Thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận	24	56	236,00	171,90	0,00	64,10	Lô số 09, khu NO-08	Khu TĐC vùng ngập lũ thôn Quảng Vân, Phước Thuận	Đường ĐS5, lộ giới 20m	8,0m x 23,39(23,28)m	186,68	5.600.000	13.400.000	1.160.692.000	Đất ở có nhà ở sau ngày 15/10/1993
2	Hộ ông Trần Kim Việt	Thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận	15	56	144,10	144,10	0,00	0,00	Lô số 02, khu NO-08	Khu TĐC vùng ngập lũ thôn Quảng Vân, Phước Thuận	Đường ĐS5, lộ giới 20m	6,5m x 22,94(22,86)m	148,85	5.600.000	13.400.000	870.610.000	Đất ở có nhà ở sau ngày 15/10/1993
3	Hộ ông Nguyễn Văn Sơn, Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận	23	56	120,70	120,70	0,00	0,00	Lô số 11, khu NO-08	Khu TĐC vùng ngập lũ thôn Quảng Vân, Phước Thuận	Đường ĐS5, lộ giới 20m	5,0m x 23,46(23,36)m	117,05	5.600.000	13.400.000	655.480.000	Đất ở có nhà ở trước ngày 15/10/1993
4	Hộ bà Phan Thị Khánh	Thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận	27	56	149,80	117,80	0,00	32,00	Lô số 10, khu NO-08	Khu TĐC vùng ngập lũ thôn Quảng Vân, Phước Thuận	Đường ĐS5, lộ giới 20m	5,4m x 23,46(23,39)m	126,49	5.600.000	13.400.000	776.126.000	Đất ở có nhà ở sau ngày 15/10/1993
5	Hộ ông Nguyễn Thanh Tú, Nguyễn Thị Cúc Loan	Thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận	21	56	137,20	106,97	0,00	30,23	Lô số 05, khu NO-08	Khu TĐC vùng ngập lũ thôn Quảng Vân, Phước Thuận	Đường ĐS5, lộ giới 20m	4,9m x 23,11(23,05)m	113,09	5.600.000	13.400.000	681.040.000	Đất ở có nhà ở trước ngày 15/10/1993
6	Hộ ông Phan Đình Hòa	Thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận	22	56	93,50	93,50	0,00	0,00	Lô số 04, khu NO-08	Khu TĐC vùng ngập lũ thôn Quảng Vân, Phước Thuận	Đường ĐS5, lộ giới 20m	4,3m x 23,05(22,99)m	98,98	5.600.000	13.400.000	597.032.000	Đất ở có nhà ở trước ngày 15/10/1993
7	Hộ ông Nguyễn Văn Bê, Đặng Thị Hà	Thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận	20	56	121,00	91,10	0,00	29,90	Lô số 07, khu NO-08	Khu TĐC vùng ngập lũ thôn Quảng Vân, Phước Thuận	Đường ĐS5, lộ giới 20m	4,2m x 23,22(23,17)m	97,41	5.600.000	13.400.000	594.714.000	Đất ở có nhà ở trước ngày 15/10/1993
8	Hộ bà Mai Thị Nhân	Thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận	28	26	101,10	88,30	0,00	12,80	Lô số 03, khu NO-08	Khu TĐC vùng ngập lũ thôn Quảng Vân, Phước Thuận	Đường ĐS5, lộ giới 20m	4,0m x 22,99(22,94)m	91,86	5.600.000	13.400.000	542.184.000	Đất ở có nhà ở sau ngày 15/10/1993

TT	Họ và tên	Địa chỉ	Thông tin thửa đất bị thu hồi đất						Thông tin lô đất tái định cư							Ghi chú	
			Thửa	Tờ BĐ	Diện tích (m ²)	DT thu hồi đất ở (m ²)	DT thu hồi đất nông nghiệp (m ²)	DT thu hồi đất lấn, chiếm (m ²)	Vị trí lô đất	Khu tái định cư	Tên đường, lộ giới	Kích thước (m)	Diện tích (m ²)	Giá đất tái định cư (đồng)	Giá đất thị trường (đồng)		Tổng tiền sử dụng đất (đồng)
9	Hộ ông Nguyễn Ngọc Bích	Thôn Quảng Vân, xã Phước Thuận	19	56	113,20	87,70	0,00	25,50	Lô số 06, khu NO-08	Khu TĐC vùng ngập lũ thôn Quảng Vân, Phước Thuận	Đường ĐSS, lộ giới 20m	4,0m x 23,17(23,11)m	92,56	5.600.000	13.400.000	556.244.000	Đất ở có nhà ở sau ngày 15/10/1993
Tổng					1.216,60	1.022,07	0,00	194,53					1.072,97			6.434.122.000	